

Số: 226 /PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày 29 tháng 7 năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 10 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG NHẬN
TẠI CHUNG CƯ LÔ E, XÃ NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Kính gửi: Thuế cơ sở 7 Thành phố Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC 1.1. Mã số hồ sơ thủ tục hành chính: Theo danh sách đính kèm 10 hồ sơ, biên nhận số: 477; 478; 479; 481; 482; 483; 485; 486; 487; 488. 1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: ngày 21 tháng 7 năm 2025.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: Theo danh sách đính kèm 10 hồ sơ. 2.1. Tên: 2.2. Địa chỉ: 2.3. Số điện thoại liên hệ: Email (nếu có): 2.4. Mã số thuế (nếu có): 2.5. Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân: 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất 3.1.1. Thửa đất số: 140 ; Tờ bản đồ số: 5 thuộc xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè. Nay là Thửa đất số: 140 ; Tờ bản đồ số: 130, xã Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh. 3.1.2. Địa chỉ tại: Khu nhà ở Phước Kiển (Chung cư Lô E), xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè (nay là xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh). Vị trí thửa đất: vị trí 2, đường Nguyễn Hữu Thọ đoạn từ cầu Rạch Đĩa 2 đến cầu Bà Chiêm. 3.1.3. Giá đất

- Giá đất theo bảng giá:m². - Giá đất cụ thể: m² - Giá trúng đấu giá: m² - Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất: 3.1.4. Diện tích thửa đất: 10.746,0 m² - Diện tích sử dụng chung: 10.746,0 m² - Diện tích sử dụng riêng: m² - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: m² - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: m² - Diện tích đất trong hạn mức: m² - Diện tích đất ngoài hạn mức: m² - Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: m² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích: 3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: - Ổn định lâu dài ☒ - Có thời hạn:năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../..... - Gia hạn năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../..... 3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:/...../..... 3.1.9. Hình thức sử dụng đất: 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CT01298 ngày 09 tháng 7 năm 2010 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.
3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: Theo danh sách đính kèm 10 hồ sơ. 3.2.1. Loại nhà ở, công trình:; cấp hạng nhà ở, công trình: 3.2.2. Diện tích xây dựng: m² 3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: m² /diện tích sử dụng: m². 3.2.4. Diện tích sở hữu chung/riêng: m² 3.2.5. Số tầng: 02 hầm + 21 tầng Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT 3.2.6. Nguồn gốc: 3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng: năm 2019. 3.2.8. Thời hạn sở hữu đến:

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm 10 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- Hợp đồng mua bán căn hộ; Văn bản chuyển nhượng.
- Biên bản bàn giao nhà.
- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Trung tâm Công nghệ Thông tin (để đăng tin);
- Công ty TNHH BĐS Nova Riverside;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 477/2025 *ngi*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC ✓



[Signature]
Thân Thế Hùng

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH 10 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
CHUNG CƯ LÔ E, XÃ NHÀ BÈ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Đính kèm Phiếu chuyển số.....226/PCTT-VPĐK-ĐK ngày 29/07/2025 của VPĐKĐĐ TP)

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HDMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
1	792765512025000477	Bà TRẦN UYÊN NHI Ngày sinh: 29/11/2000 ; Căn Cước: 086300006653 Địa chỉ thường trú: 1.11.09 C/c Sunrise Riverside, xã Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1B-11.09	Căn hộ số 1.11.09, Tầng 11, Khối I	77,7	83,9
2	792765512025000478	Ông NGUYỄN VIỆT CHIẾN Ngày sinh: 10/06/1967 ; CCCD: 036067008938 Địa chỉ thường trú: 500 Lũy Bán Bích, phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh Bà DUƠNG THỊ MINH LỆ Ngày sinh: 24/03/1966 ; CCCD: 001166012866 Địa chỉ thường trú: 500 Lũy Bán Bích, phường Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	1.13.07	Căn hộ số 1.13.07, Tầng 13, Khối I	85,1	91,4
3	792765512025000479	Bà HUỖNH THỊ THANH TUYỀN Ngày sinh: 08/11/1996 ; CCCD: 082196012220 Địa chỉ thường trú: Tổ 9, ấp Mỹ Thuận, xã Long Tiên, tỉnh Đồng Tháp	SR.E1B-15.03	Căn hộ số 1.15.03, Tầng 15, Khối I	86,7	92,9
4	792765512025000481	Ông NGUYỄN HOÀNH Ngày sinh: 01/01/1955 ; Căn cước: 079055005202 Địa chỉ thường trú: 181/43/10 Phan Đăng Lưu, phường Cầu Kieu, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-04.02	Căn hộ số K.4.02, Tầng 4, Khối K	63,7	69,6
5	792765512025000482	Ông NGUYỄN ĐÌNH NHU Ngày sinh: 20/10/1962 ; CCCD: 038062032995 Địa chỉ thường trú: 22/05 Phú Thứ, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa Bà HOÀNG THỊ HOA Ngày sinh: 03/03/1966 ; CCCD: 038166032048 Địa chỉ thường trú: 22/05 Phú Thứ, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa	SR.E1A-05.01	Căn hộ số K.5.01, Tầng 5, Khối K	64,4	70,4
6	792765512025000483	Bà NGUYỄN VŨ CẨM TÚ Ngày sinh: 17/01/1992 ; CCCD: 079192012801 Địa chỉ thường trú: 778 Lô 14 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-07.01	Căn hộ số K.7.01, Tầng 7, Khối K	64,3	70,4
7	792765512025000485	Ông TRƯƠNG THANH HỒNG Ngày sinh: 02/01/1957 ; CCCD: 079057002313 Địa chỉ thường trú: Chung cư Tanibuilding, phường Tân Sơn Nhì, Thành phố Hồ Chí Minh <i>Cùng sở hữu tài sản gắn liền với đất với người khác</i> Ông HUỖNH QUANG MINH Ngày sinh: 05/08/1960 ; CCCD: 051060000282 Địa chỉ thường trú: 506/49/60 Lạc Long Quân, phường Hòa Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-10.10	Căn hộ số K.10.10, Tầng 10, Khối K	64,4	69,6
8	792765512025000486	Ông ĐÌNH DUY HOÀNG Ngày sinh: 27/10/1979 ; Căn Cước: 037079002192 Địa chỉ thường trú: CH 403-CT2B, C/c GpComplex, Số 1 Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, Tp. Hà Nội Bà PHAN THỊ NGỌC THU' Ngày sinh: 14/11/1982 ; CCCD: 001182049465 Địa chỉ thường trú: 403 CT2B, C/c Trảng An Complex, Số 1 Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, Tp. Hà Nội	SR.E1A-17.05	Căn hộ số K.17.05, Tầng 17, Khối K	75,8	81,7

Stt	Số Biên nhận	Họ tên Chủ sở hữu	Mã căn hộ theo HDMB	Mã căn hộ cấp theo quyết định cấp sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)
9	792765512025000487	Bà NGUYỄN THỊ MỸ HUỆ Ngày sinh: 12/09/1998 ; CCCD: 046198012349 Địa chỉ thường trú: 10.02 Block B, Cao ốc An Lạc, Đường số 7, Khu phố 7, phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh <i>Cùng sở hữu tài sản gắn liền với đất với người khác</i> Bà NGUYỄN THỊ MỸ VÂN Ngày sinh: 04/07/2002 ; CCCD: 046302008198 Địa chỉ thường trú: Thôn Kim Đôi, phường Hóa Châu, Thành phố Huế	SR.E1A-17.14	Căn hộ số K.17.14, Tầng 17, Khối K	65,1	70,0
10	792765512025000488	Ông LÊ QUỐC HÙNG Ngày sinh: 21/07/1962 ; CCCD: 001062015782 Địa chỉ thường trú: 79/2 Phạm Đình Hồ, phường Bình Tây, Thành phố Hồ Chí Minh Bà NGUYỄN THỊ NGỌ Ngày sinh: 28/06/1967 ; CCCD: 079167009049 Địa chỉ thường trú: 79/2 Phạm Đình Hồ, phường Bình Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	SR.E1A-19.16	Căn hộ số K.19.16, Tầng 19, Khối K	65,7	70,9

[Handwritten signature]